TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/LĐ-ST
Ngày 29-9-2017
V/v "*Tranh chấp tiền lương*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Trường

2. Ông Nguyễn Thế Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 498/2017/TLST-LĐ ngày 15/6/2017 về việc "Tranh chấp tiền lương*;* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐXXST-LĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2017/QĐST-LĐ ngày 12 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Bà Phan Thị N sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ A, ấp D, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH gốm sứ M; trụ sở: Khu công nghiệp M, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông L– Chức vụ: Chủ tịch công ty (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn và Công ty TNHH gốm sứ M ký hợp đồng lao động cụ thể như sau:

- Bà Phan Thị N làm việc tại Công ty TNHH gốm sứ M từ tháng 7/2012 theo hợp đồng lao động số 325/HĐLĐ ngày 20/7/2012 và phụ lục hợp đồng lao động số 21/PLHĐ/2014 ngày 01/01/2014; mức lương chính 2.570.000 đồng. Tháng 10/2014 công ty họp và cho công nhân nghỉ việc và cam kết sẽ trả 100% lương cơ

bản, nhưng bà Nhung vẫn đi làm việc đến hết tháng 11/2014 nhưng không được trả lương. Trong đơn khởi kiện bà Nhung yêu cầu Công ty TNHH gốm sứ M trả cho bà 2 tháng lương 10 và 11/2014; trả 3 tháng lương ngừng việc từ 12/2014- 02/2015 với mức lương cơ bản, số tiền 12.850.000 đồng.

Đối với bị đơn công ty TNHH gốm sứ M: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã tiến hành triệu tập hợp lệ theo đúng quy định nhưng bị đơn không có mặt làm việc và cũng không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không chấp hành, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ và kiểm sát tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận 1 phần yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn thanh toán tiền lương ngừng việc từ tháng 10/2014 đến tháng 01/2015 theo quy định của pháp luật cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thẩm quyền giải quyết, quan hệ pháp luật và tố tụng***:

- Nguyên đơn khởi kiện Công ty TNHH gốm sứ M có trụ sở tại khu công nghiệp M, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu thanh toán tiền lương là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Quan hệ pháp luật tranh chấp "tiền lương".

Vụ án đã được Phòng lao động huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tổ chức hòa giải theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 201 Bộ luật lao động năm 2012.

- Xét *sự vắng mặt của bị đơn*: Công ty TNHH gốm sứ M đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Thành triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do (đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo Phiên hòa giải, Thông báo Phiên họp kiểm tra giao nộp và tiếp cận công khai đánh giá chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đúng quy định). Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét xử vắng bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật dân sự.

[2]**Về nội dung**:

Tại phiên tòa nguyên đơn có yêu cầu đối với bị đơn: Buộc Công ty TNHH Gốm sứ M thanh toán cho 5 tháng lương cơ bản với số tiền 12850.000 đồngg, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các hợp đồng lao động và phụ lục hợp đồng lao động được ký kết giữa nguyên đơn với công ty TNHH Gốm sứ M, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét rằng:

Hợp đồng lao động số 325/HĐLĐ ngày 20/7/2012 và phụ lục hợp đồng lao động số 21/PLHĐ/2014 ngày 01/01/2014 được ký kết giữa Công ty TNHH gốm sứ M với bà Phan Thị N, phía Công ty TNHH Gốm sứ M đều thông qua người đại diện; việc ký kết dựa trên sự tự nguyện của các bên, tuân thủ đúng quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 24 Bộ luật lao động và điểm g, khoản 3, Điều 157 Luật doanh nghiệp. Vì vậy, căn cứ các Điều 15, 16, 22 và Điều 25 Bộ luật lao động; Điều 1 của các Hợp đồng lao động được ký kết giữa các nguyên đơn và Công ty TNHH Gốm sứ M, Hội đồng xét xử xác định: Hợp đồng lao động, phụ lục hợp đồng lao động ký kết giữa các bên có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án; tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập và lời khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy rằng: Công ty TNHH Gốm sứ M chính thức cho toàn bộ người lao động nghỉ chờ việc từ tháng 10/2014. Đến ngày 01/02/2015 Công ty TNHH Gốm sứ M có thông báo gửi đến Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc tạm ngừng hoạt động của Công ty kể từ ngày 01/02/2015. Như vậy có căn cứ để xác định: Công ty TNHH Gốm sứ M đã chính thức ngừng hoạt động từ ngày 01/02/2015. Thời gian ngừng hoạt động của Công ty trước ngày 01/02/2015 nhưng không có văn bản thông báo cho người lao động, nên lỗi vi phạm hoàn toàn thuộc về bị đơn và cũng kể từ tháng 10/2014 đến tháng 01/2015 Công ty TNHH Gốm sứ M không thanh toán tiền lương và các khoản thu nhập khác cho người lao động, việc làm này đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định của hợp đồng.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để tuyên bố chấm dứt hợp đồng lao động đã ký kết giữa: Bà Phan Thị N với Công ty TNHH Gốm sứ M kể từ ngày 01/02/2015. Cần buộc bị đơn có nghĩa vụ phải thanh toán tiền lương ngừng việc cho người lao động kể từ tháng 10/2014 đến tháng 01/2015 theo quy định pháp luật.

Xét lời nại của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lương thực tế lao động tháng 10 và 11/2014 Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn không cung được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có cơ sở xem xét cần bác lời nại của nguyên đơn. Chỉ chấp nhận buộc bị đơn thanh toán theo chế độ lương ngừng việc theo mức lương cơ bản là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét lời nại yêu cầu trả lương ngừng việc theo mức lương chính (cơ bản) của nguyên đơn từ tháng 12/2014- 02/2015 thấy. Hội đồng xét xử xác định: Nguyên đơn yêu cầu thanh toán tiền lương ngừng việc là chính đáng; tuy nhiên, yêu cầu

trên đã vượt quá thời hạn quy định, vì bị đơn đã có thông báo chính thức ngừng hoạt động từ ngày 01/02/2015 nên chỉ chấp nhận buộc bị đơn trả cho các nguyên đơn tối đa 4 tháng lương ngừng việc theo mức lương cơ bản, cụ thể 4 tháng (từ 10/2014-01/2015) x 2.570.000 đồng/ tháng.

Từ những nhận định trên kết luận: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lương ngừng việc của nguyên đơn. Buộc Công ty TNHH Gốm sứ M phải thanh toán cho các nguyên đơn 4 tháng x 2.570.000 đồng/tháng = 10.280.000 đồng.

Ngoài ra tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[3]**Về án phí, quyền kháng cáo**: Công ty TNHH Gốm sứ M phải nộp đủ án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 36, Điều 37, Điều 90, Điều 98 Bộ luật lao động.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn:

- Tuyên bố chấm dứt hợp đồng lao động Hợp đồng 325/HĐLĐ ngày 20/7/2012 và phụ lục hợp đồng lao động số 21/PLHĐ/2014 ngày 01/01/2014 được ký kết giữa bà Phan Thị N với Công ty TNHH Gốm sứ M kể từ ngày 01/02/2015. Buộc Công ty TNHH Gốm sứ M phải thanh toán 04 tháng tiền lương ngừng việc số tiền 10.280.000 đồng (Mười triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thi hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.Về án phí lao động sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Công ty TNHH Gốm sứ M phải nộp 308.400 đồng (Ba trăm lẻ tám nghìn bốn trăm).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7 b và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lâm Văn Hùng

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện Tân Thành;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ.